

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU TRONG THÁNG 3/2022

MẪU GIÁO

LỚP :

Mầm

Chồi

Lá

*** Các khoản thu hàng tháng :**

- Tiền ăn trưa và xế:	23 ngày x 32.000 /1hs =	736.000	736.000	736.000
- Tiền ăn sáng (đăng kí theo nhu cầu PH):	23 ngày x 18.000 /1hs =	414.000	414.000	414.000
- Tiền công PV ăn sáng:	23 ngày x 6.000 /1hs =	138.000	138.000	138.000
- Tiền phục vụ bán trú:		300.000	300.000	300.000
- Tiền vệ sinh bán trú:		25.000	25.000	25.000
- Tiền nước uống bán trú:		14.000	14.000	14.000
CỘNG (1)		1.627.000	1.627.000	1.627.000

*** Các khoản thu 1 lần trong năm học :**

- Tiền ấn phẩm, dụng cụ, ĐDDH:	200.000	200.000	200.000
- Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú :	200.000	200.000	200.000
- Bộ tài liệu đổi mới trong trường học MN:	187.000	209.000	253.000
CỘNG (2)	587.000	609.000	653.000
TỔNG CỘNG (1 + 2)	2.214.000	2.236.000	2.280.000



Trần Thị Kiều Nhung

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU TRONG THÁNG 3/2022

NHÀ TRÉ

LỚP :

6-18th

19-24th

25-36th

*** Các khoản thu hàng tháng :**

- Tiền ăn trưa và xế:	23 ngày x 32.000 /1hs =	736.000	736.000	736.000
- Tiền ăn sáng (đăng kí theo nhu cầu PH):	23 ngày x 18.000 /1hs =	414.000	414.000	414.000
- Tiền công PV ăn sáng:	23 ngày x 6.000 /1hs =	138.000	138.000	138.000
- Tiền phục vụ bán trú:		350.000	300.000	300.000
- Tiền vệ sinh bán trú:		25.000	25.000	25.000
- Tiền nước uống bán trú:		14.000	14.000	14.000
CỘNG (1)		1.677.000	1.627.000	1.627.000

*** Các khoản thu 1 lần trong năm học :**

- Tiền ấn phẩm, dụng cụ, ĐDDH:	150.000	150.000	150.000
- Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ HS bán trú :	200.000	200.000	200.000
- Bộ tài liệu đổi mới trong trường học MN (trẻ 25-36th) :	-	-	65.000
CỘNG (2)	350.000	350.000	415.000
TỔNG CỘNG (1 + 2)	2.027.000	1.977.000	2.042.000



Trần Thị Kiều Nhung